

Bản án số: 70/2018/HS-ST

Ngày: 20-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Mỹ

Ông Trần Văn Hưng

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

PHẠM THẾ P, sinh năm: 1963 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 581/1, ấp M, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Tr; Có 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Anh K (đã chết):

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1977 (cha bị hại K);

2. Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1980 (mẹ bị hại K);

Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

(Ông Nguyễn Văn Đ ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Kim N tham gia tố tụng).

(Có mặt)

- Người làm chứng:

Tạ Nguyễn T, sinh năm: 1999;

Nơi cư trú: ấp AH, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 19/12/2017, sau khi đã có uống rượu, Phạm Thế P (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 71F8-3130 lưu thông trên đường tỉnh 884, hướng từ cầu S về vòng xoay T. Khi đến đoạn thuộc ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, do không làm chủ được tay lái nên P điều khiển xe mô tô biển số 71F8-3130 chạy lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe gắn máy biển số 71FK-2741 do Nguyễn Anh K điều khiển chở sau Tạ Nguyễn T đang lưu thông theo hướng ngược lại làm cả hai xe ngã xuống mặt đường, T chỉ bị xây sát nhẹ, riêng K và P bị thương nặng được đưa đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu cấp cứu. Sau đó, K được chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy điều trị nhưng đến ngày 26/12/2017 thì tử vong.

Phương tiện tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 71F8-3130, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71F8-3130 mang tên Huỳnh Ngọc Phương và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Thế P.

- 01 xe gắn máy biển số 71FK-2741 và 01 giấy đăng ký xe máy biển số 71FK-2741 mang tên Phan Tấn Đ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập lúc 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2017 ghi nhận:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, rộng 06m, có vạch kẻ (tim đường) đứt quãng chia mặt đường thành hai phần bằng nhau, dùng cho hai hướng xe lưu thông ngược chiều nhau.

Chọn hướng từ cầu S về vòng xoay T làm hướng chuẩn. Chọn trụ đèn số 29 làm điểm mốc cố định hiện trường.

- Xe mô tô biển số 71F8-3130: Sau tai nạn ngã phải, nằm trên phần đường bên phải theo hướng chuẩn; trục bánh xe trước và trục bánh xe sau cách tim đường là 1,8 mét và 2,25 mét. Khi ngã để lại trên mặt đường 03 vết cày đứt quãng đều nằm trên phần đường bên phải hướng chuẩn: vết cày 1 dài 6,8 mét, điểm đầu vết cày trùng với tim đường và cách trụ đèn số 29 là 6,2 mét, điểm cuối vết cày cách tim đường 1,5 mét; vết cày 2 dài 7,4 mét, điểm đầu vết cày cách tim đường 0,05 mét và điểm cuối cách tim đường là 2,2 mét; vết cày 3 dài 7,8 mét, điểm đầu vết cày cách tim đường 0,5 mét, điểm cuối vết cày cách tim đường 2,3 mét và trùng với điểm cuối của bộ phận giảm thanh của xe mô tô biển số 71F8-3130.

- Xe gắn máy biển số 71FK-2741 ngã phải, nằm trên lề đường bên trái của hướng chuẩn, trục bánh xe trước cách tim đường 3,6 mét và trục bánh xe sau cách tim đường 4 mét. Khi ngã để lại trên mặt đường 02 vết cày đứt quãng, đều nằm trên

phần đường bên trái theo hướng chuẩn: vết cày 1 dài 11,7 mét, điểm đầu vết cày cách tim đường 1,1 mét và điểm cuối vết cày cách tim đường là 03 mét; vết cày 2 dài 4,7 mét, điểm đầu vết cày cách tim đường 01 mét và điểm cuối cách tim đường là 1,3 mét.

- Vết máu có kích thước 0,7 mét x 0,6 mét; tâm vết máu cách trục bánh sau của xe gắn máy biển số 71FK-2741 là 2,3 mét, cách tim đường là 1,8 mét.

Theo các biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông ngày 27/12/2017 thể hiện:

Đối với xe mô tô biển số 71F8-3130:

- Toàn bộ phần đầu xe phía trước gồm: đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng mặt đồng hồ, gương chiếu hậu bên trái bị sút mất;

- Phần cổ xe bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải;

- Ốp mũ bảo vệ phuộc xe bên trái và cánh búng bên trái bị sút mất;

- Lốc máy bên trái bị bể mất;

- Cần đạp số, gác chân người lái bên trái bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, phần cao su gác chân bị sút mất;

- Ốp mũ bảo vệ cổ xe bên trái có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 6 cm x 4 cm;

- Phần kim loại mặt trước bình đựng nhớt dầu thắng tay có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 5 cm x 2cm;

- Cục mũ đầu tay cầm lái bên phải bị sút mất, phần còn lại có dấu vết ma sát nhám nhỏ, kích thước 2 cm x 2 cm;

- Đầu tay thắng bên phải có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 1 cm x 1 cm;

- Gác chân người lái bên phải bị cong lệch chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, mặt ngoài cao su và lõi sắt có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 5 cm x 4 cm;

- Cạnh phía dưới đuôi ống xả (giảm thanh) bị ma sát, mài mòn, kích thước 5 cm x 5 cm;

- Cản sau xe bên trái có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 14 cm x 2 cm.

Đối với xe gắn máy biển số 71FK-2741:

- Toàn bộ phần đầu xe phía trước gồm: đèn chiếu sáng, chuyển hướng, ốp mũ đầu xe, gương chiếu hậu bên trái bị gãy sút mất.

- Cùm kim loại phía trước của công tắc đèn, khởi động xe có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 4 cm x 1,5 cm;

- Đầu tay cầm lái bên phải phần kim loại và cao su có dấu vết ma sát, mài mòn, nhám nhỡ, kích thước 2 cm x 2 cm;
- Đầu tay thắng bên phải có dấu vết ma sát mài mòn, kích thước 1 cm x 1 cm;
- Toàn bộ phần cổ xe, đầu xe mô tô bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau;
- Mặt nạ bằng mũ gắn trên ốp mũ bảo vệ cổ xe bị sút mất;
- Ốp mũ bảo vệ phuộc trước bên phải có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 7 cm x 3 cm;
- Ốp mũ bảo vệ phuộc trước bên trái bị sút mất;
- Hai phuộc xe trước bị cong lệch chiều hướng từ trước ra sau, thân phuộc trước bên trái bị cong từ trước ra sau từ trái qua phải, cung chấn bunn trước bị sút mất;
- Bánh xe trước bị xì xẹp hơi, cãm bánh xe trước bị sút rời khỏi vị trí ban đầu 20 cây;
- Bas thắng trước cố định đùm bánh xe bị gãy một phần, bị cong lệch chiều hướng từ trước về sau và có dấu vết ma sát, kích thước 3 cm x 0,5 cm;
- Mặt trước thân phuộc bên trái bị bong tróc sơn nhiều nơi;
- Phần mũ tay cầm lái bên trái bị sút mất;
- Toàn bộ lóc xe bên trái bị bể sút mất;
- Cần đạp số, gác chân người lái bên trái bị cong lệch chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong;
- Gác chân người lái bên phải bị cong lệch chiều hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên, lõi sắt có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 1 cm x 1 cm;
- Cản xe sau bên phải có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 25 cm x 2 cm;
- Cạnh phía dưới bộ ống xả (giảm thanh) có dấu vết ma sát, mài mòn, kích thước 4 cm x 5 cm;
- Cạnh phía dưới yên ngồi xe bên phải bị ma sát, rách nhiều nơi.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 116-1217/TT ngày 08/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Nguyễn Anh Khoa bị:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổ chức dưới da vùng trán-thái dương-đỉnh trái xuất huyết, tụ máu.
- Xuất huyết, tụ máu $\frac{1}{2}$ trước cơ thái dương trái.
- Xuất huyết, tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh phải và chẩm.

- Hai bán cầu đại não sung huyết toàn bộ.
- Dầu ngăn tụt hạnh nhân tiểu não.
- Đáy sọ trái có máu đông.

2. Nguyên nhân chết: Sung huyết, xuất huyết não và màng não/Tai nạn giao thông đường bộ.

Theo Bản kết luận giám định số 1529/C54B ngày 19/4/2018 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 71F8-3130 với xe gắn máy biển số 71FK-2741 chiều xuống mặt đường nằm phía trước bên trái đầu vết cày 1, 2, 3 (theo sơ đồ hiện trường) và thuộc phần đường bên trái theo hướng lưu thông từ cầu S đến vòng xoay T. Không đủ cơ sở xác định chính xác vị trí này trên mặt đường.

Theo Kết quả xét nghiệm lúc 23 giờ 36 phút ngày 19/12/2017 của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Phạm Thế P là 181mg%.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSTPBT ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Phạm Thế P về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: xử phạt bị cáo Phạm Thế P từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường dân sự cho đại diện gia đình bị hại với số tiền 100.000.000 đồng và hiện đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm; Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Thị Kim N (mẹ của K) 01 xe gắn máy biển số 71FK-2741 và 01 giấy đăng ký mang tên Phan Tấn Đ, trả cho bị cáo Phạm Thế P 01 xe mô tô biển số 71F8-3130, 01 giấy đăng ký mang tên Huỳnh Ngọc P và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thế P.

Bị cáo Phạm Thế P có lời khai tại phiên tòa là vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 19/12/2017, sau khi đã uống rượu bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71F8 – 31300 lưu thông trên đường tỉnh 884 theo hướng từ cầu SĐ về vòng xoay T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến đoạn thuộc ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre thì đụng vào xe gắn máy do bị hại điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại làm cả 02 xe ngã xuống đường, bị cáo bị chấn thương bất tỉnh và không nhớ gì. Sau đó, bị cáo được thông báo là bị hại đã tử vong do tai nạn giao thông với bị cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật về đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo pháp luật của bị hại bà Nguyễn Thị Kim N trình bày: Về phần trách nhiệm hình sự yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự đã nhận số tiền bồi thường dân sự 100.000.000 đồng do bị cáo bồi thường và hiện không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thế P thừa nhận vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 19/12/2017, sau khi đã uống rượu bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71F8 – 31300 lưu thông trên đường tỉnh 884 theo hướng từ cầu S về vòng xoay T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Khi đến đoạn thuộc ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre thì đụng vào xe gắn máy do bị hại điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại làm cả 02 xe ngã xuống đường, bị cáo bị chấn thương bất tỉnh và không nhớ gì. Sau đó, bị cáo được thông báo là bị hại đã tử vong do tai nạn giao thông với bị cáo. Mặc dù bị cáo không nhớ điểm va chạm giữa 02 phương tiện giao thông, nhưng theo kết luận giám định thể hiện điểm va chạm nằm bên phần đường bên trái, phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở thể hiện: Nồng độ cồn trong khí thở của bị cáo P là 181 mg/100 mililit máu. Bị cáo vi phạm quy tắc khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả xảy ra là anh K đã chết (chết một người). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn xảy ra do bị cáo điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái. Lỗi trong vụ tai nạn là hoàn toàn thuộc về bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi đó xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, làm mọi người không an tâm khi tham gia giao thông.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như: đã thỏa thuận bồi thường dân sự xong cho gia đình bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo cũng bị thương tích nặng trong vụ tai nạn giao thông, vợ bị cáo đang bị bệnh nặng, đây là

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. Căn cứ tính chất mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét việc áp dụng hình phạt bổ sung là không cần thiết nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự với tổng số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo đã thực hiện xong. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[8] Về phần xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Thị Kim N (mẹ của K) 01 xe gắn máy biển số 71FK-2741 và 01 giấy đăng ký mang tên Phan Tấn Đ, trả cho bị cáo Phạm Thế P 01 xe mô tô biển số 71F8-3130, 01 giấy đăng ký mang tên Huỳnh Ngọc P và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thế P. Xét thấy, đây là tài sản và giấy tờ của anh K và bị cáo P nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên cho bà N (là đại diện hợp pháp của anh K) và bị cáo P là phù hợp nên ghi nhận.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Phạm Thế P “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Phạm Thế P phải nộp theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thế P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo: Phạm Thế P 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường dân sự cho đại diện theo pháp luật của bị hại với số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng và đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu gì thêm.

3. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho Nguyễn Thị Kim N (mẹ của K) 01 (một) xe gắn máy biển số 71FK-2741 và 01 (một) giấy đăng ký mang tên Phan Tấn Đ, trả cho bị cáo Phạm Thế P 01 (một) xe mô tô biển số 71F8-3130, 01 (một) giấy đăng ký mang tên Huỳnh Ngọc P và 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thế P.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thế P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã S, TP BT, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, đại diện bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Ngô Văn Trình